TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 09/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh X.

2. Bà Hoàng Thị Bích Ng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Vũ Qu - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Mạnh L - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 369/2023/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 369/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo*: **Lê Hữu Nhật Th** sinh ngày 09/11/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 376 đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam. Số định danh cá nhân: 046094010542. Con ông Lê Hữu Th, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1972; Vợ: Có vợ tên Phan Thị Thu H, sinh năm 1996 và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 07/9/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Cao Sỹ H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Kiệt 16 Duy Tân, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có chất ma túy sử dụng nên khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/9/2023, bị cáo Lê Hữu Nhật Th sử dụng điện thoại di động của mình liên hệ qua Zalo với đối tượng "Bao Giả" (Không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể) để hỏi

mua chất ma túy. Đối tượng "Bao Giả" đồng ý bán cho bị cáo Lê Hữu Nhật Th 01 viên ma túy dạng kẹo và nửa hộp năm chất ma túy dạng khay với giá tiền 2.700.000 đồng; thỏa thuận địa điểm giao chất ma túy tại nhà bị cáo Lê Hữu Nhật Th đang sinh sống là số 376 đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế. Sau khi mua được chất ma túy; bị cáo Lê Hữu Nhật Th lấy một ít chất ma túy dạng khay ra để sử dụng, số chất ma túy còn lại bị cáo Lê Hữu Nhật Th cất giấu vào tủ gỗ cá nhân trong phòng ngủ của mình để lần sau sử dụng. Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 01/9/2023, tại số nhà 376 đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phối hợp với Công an phường An Cựu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Lê Hữu Nhật Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ trong tủ gỗ cá nhân tại phòng ngủ của bị cáo Lê Hữu Nhật Th 01 gói nilông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 viên nén màu vàng; theo bị cáo Lê Hữu Nhật Th khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng khay và kẹo được bị cáo Lê Hữu Nhật Th mua và cất giấu nhằm đích để sử dụng cho bản thân.

* Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ gồm:

- 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 viên nén màu vàng; 01 dĩa sứ màu trắng, 01 ống hút.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 356556081830672.

* Tại bản kết luận giám định số 535/KL-KTHS ngày 05/9/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,4863 gam là chất ma túy, loại Ketamine.

- Viên nén màu vàng gửi giám định có khối lượng là 0,3954 gam là chất ma túy, loại MDMA.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm:

+ 0,2454 gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng.

+ 0,3863 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 387/CT-VKSTPH ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Hữu Nhật Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên bản Cáo trang, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Hữu Nhật Th từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng

tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Hữu Nhật Th.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2454 gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng; 0,3863 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 dĩa sứ màu trắng và 01 ống hút.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 356556081830672.

Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Lê Hữu Nhật Th phải chịu 200.000 đồng.

Về phần tranh luận: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Hữu Nhật Th: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, không dám tái phạm, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu Nhật Th, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ vững chắc kết luận: Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 01/9/2023, tại phòng ngủ của bị cáo Lê Hữu Nhật Th trong nhà số 376 đường Phan Chu Trinh, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phối hợp với Công an phường An Cựu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Lê Hữu Nhật Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,3954 gam chất ma túy, loại MDMA và 0,4863 gam chất ma túy, loại Ketamine trong tủ gỗ cá nhân để sử dụng cho bản thân. Tổng tỷ lệ phần trăm (%) của 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine được tính theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ là 10,3%, dưới 100% nên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Hữu Nhật Th là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Lê Hữu Nhật Th thấy rằng: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh

hưởng xấu đến sức khoẻ của bản thân, sự phát triển của nòi giống con người; ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội nên cần cách ly bị cáo Lê Hữu Nhật Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo Lê Hữu Nhật Th trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo Lê Hữu Nhật Th có thái độ thành khẩn khai báo, thực sự năn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Hữu Nhật Th không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét thêm cho bị cáo Lê Hữu Nhật Th có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu nên có mức hình phạt phù hợp để bị cáo Lê Hữu Nhật Th yên tâm cải tạo tốt; sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th có công việc cắt tóc, nhưng thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Hữu Nhật Th.

Đối với người tên "Bao Giả" đã bán ma túy cho bị cáo Lê Hữu Nhật Th với số tiền 2.700.000 đồng. Hiện không rõ lý lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 dĩa sứ và 01 ống hút được bị cáo Lê Hữu Nhật Th dùng làm công cụ sử dụng chất ma tuý nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 0,2454gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng; 0,3863 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám đinh; Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 356556081830672 của bị cáo Lê Hữu Nhật Th được bị cáo Lê Hữu Nhật Th sử dụng làm phương tiện liên lạc với đối tượng tên "Bao Giả" để mua chất ma tuý nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Hữu Nhật Th phải chịu 200.000 đồng

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo Lê Hữu Nhật Th phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hữu Nhật Th 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 01/9/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Hữu Nhật Th.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút; 0,3863g (Không phẩy ba tám sáu ba gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,2454g (Không phẩy hai bốn năm bốn gam) mẫu bột được nghiền từ viên nén màu vàng; Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Trần Đình Trường, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Ký thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Lê Hữu Nhật Th bắt ngày 01/9/2023".

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số Imei: 35655681830672.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Hữu Nhật Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hữu Nhật Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSNDTpHuế;
- CQCSĐTCông an TpHuế;
- CQTHAHS Công an TpHuế;
- Chi cục THADS TpHuế;
- Bị cáo;
- Án văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Ly

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lê Thanh L